

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2018/HSST

Ngày: 25 -12-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Trung Tuyển

Bà Phùng Thị Quỳnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 105/2018/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2018, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 106/2018/ QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1985, tại Gi, Giao Thủy, Nam Định; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm 17, xã Gi, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Theo đạo thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức V và bà Đinh Thị Ph; vợ là Đinh Thị H; có 02 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/10/2018 đến nay; có mặt .

- Người chứng kiến:

+ Chị Doãn Thị Th, sinh năm 1973

Địa chỉ: Xóm 11, xã Gi, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

+ Ông Trịnh Văn H, sinh năm 1959

+ Chị Đinh Thị Ph, sinh năm 1960

Đều có địa chỉ: Xóm 17, xã Gi, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

Tại phiên tòa: Vắng mặt chị Th, ông H, bà P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 18-10-2018 Tổ tuần tra Đồn biên phòng Ba Lạt – Bộ đội biên phòng tỉnh Nam Định phối hợp cùng Công an xã Giao An, huyện Giao Thủy làm nhiệm vụ tuần tra trên trục đường liên xã thuộc khu vực xóm 11, xã Giao An, huyện Giao Thủy phát hiện Nguyễn Văn T đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn (cất giấu trái phép chất ma túy). Tổ tuần tra đã yêu cầu kiểm tra hành chính đối với T, quá trình kiểm tra Nguyễn Văn T đã tự giác giao nộp 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng, được niêm phong ký hiệu M.T khai đó là gói ma túy T cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ tuần tra đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 890/GĐKTHS ngày 18-10-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nilon màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Khối lượng mẫu M: 0,498gam;”.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 104/CT - VKS ngày 30/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên sau khi xem xét, phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Văn T từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo điều kiện hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, là người nghiện đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroin hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo được nói lời sau cùng, bị cáo trình bày bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo là lao động chính trong gia đình, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói chất bột dạng cục màu trắng. Tại bản kết luận giám định số 890/GĐKTHS ngày 18-10-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nilon màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroin. Khối lượng mẫu M: 0,498gam”. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa phương. Để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải tập trung cải tạo một thời gian nhất định đủ để khi trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000 đồng ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, kinh tế gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số heroin vật chứng của vụ án được hoàn trả sau giám định, áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Nguyễn Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18-10-2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroin mẫu vật hoàn trả sau giám định (*được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30-11-2018 giữa Công an huyện Giao Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy*).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Ông Ngọc Lễ

